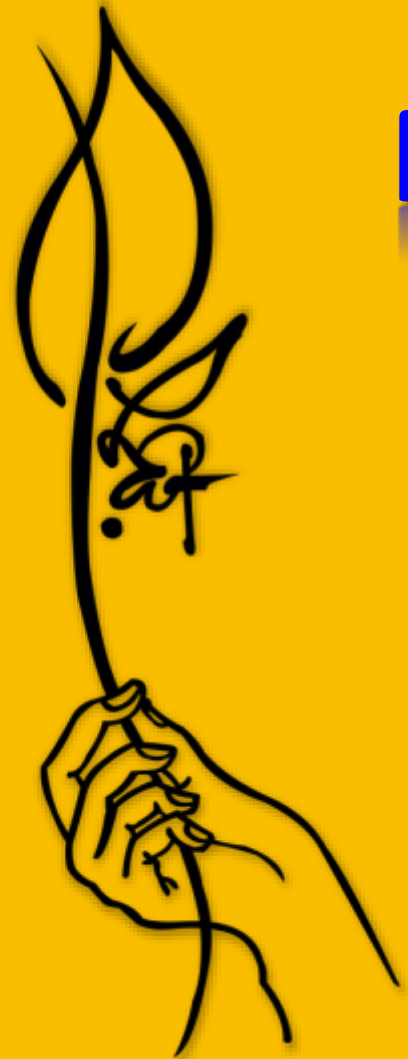




**Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM**  
**THIÊN SƯ VIỆT NAM**

Học kỳ bốn

*Kiểm Tra Bài Cũ*



## ❁ KIỂM TRA BÀI CŨ

- Ngài Tăng Thống Huệ Sinh nói: “*Pháp gốc như không pháp, Chẳng có cũng chẳng không*”. Pháp gốc là gì? Vì sao pháp gốc ấy là chẳng có cũng chẳng không?



## 1 PHÁP GỐC

- ❖ Pháp gốc là nghĩa của từ “Pháp bản”. Chính là tâm pháp.
- ❖ Chỉ cho tâm tánh sẵn đủ nơi mỗi chúng sanh.
- ❖ Tâm này hay sanh muôn pháp. Tu tập cốt trở về nhận lại tâm pháp ấy.

• Nên gọi là Pháp gốc.

## 2 CHẲNG CÓ CHẲNG KHÔNG?

- ❖ Vì pháp gốc (tâm tánh) không nằm trong có và không. Nói có hoặc không đều không đúng.
- ❖ Nó vượt thoát có và không – Có và không, không đến kịp (*Không dính dáng, không can hệ*).
- ❖ Đức Phật dạy: Pháp gốc này “*Thật tướng – vô tướng*”. (*Trong lời phó chúc Tổ Ca Diếp*).
- ❖ Tức là: Pháp gốc ấy đang hiển hiện đây = Thực tướng = Chẳng phải không.
- ❖ Nhưng không có hình tướng như các tướng sanh diệt thế gian = Vô tướng = Chẳng phải có.
- ❖ “Chẳng phải có” → Không chạm có ⇔ “Chẳng phải không” → Không chạm vào không ⇔  
Liên đó, tự vượt thoát có và không → Tâm pháp hiện tiền.
- ❖ Do đó: Không nói khẳng định là có hoặc không – Mà chỉ nói “chẳng phải” thì tự vượt thoát.
- ❖ Nếu khẳng định là có hoặc không → Rơi vào tướng ⇔ Không phải Pháp gốc (Tâm tánh).

# ❁ KIỂM TRA BÀI CŨ



- Tăng Thống Huệ Sinh nói tiếp: *“Nếu người biết pháp ấy, Chúng sanh cùng Phật đồng”*. Tại sao?

- Đức Phật nói: *“Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh”*.
  - Hoặc: *“Ta là Phật đã thành, các ngươi là Phật sẽ thành”*.
- Phật và chúng ta, đồng một cội nguồn Phật tánh
- Đức Phật ban đầu cũng từ Phật tánh thôi thúc tu hành – Hướng tánh tu hành – Ngộ tánh – Viên mãn Phật đạo.
  - Chúng ta có Phật tánh, cũng bắt đầu tu tập như Ngài. Khi công viên quả mãn, cũng thành Phật như Ngài, không khác.
  - Ngộ được pháp gốc này → Hay ra: Nơi Phật không thêm. Tại phàm không thiếu.
  - Do đó Tăng Thống Huệ Sinh nói: *“Nếu người biết pháp ấy, Chúng sanh cùng Phật đồng”*.



**Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM**  
**THIÊN SƯ VIỆT NAM**

Học kỳ bốn

*Tăng Thống Khánh Hỷ*

(1067 - 1142)

*Đời thứ mười bốn, dòng Tỳ-ni-đa-lưu-chi*



# TẶNG THÔNG KHÁNH HỖ

## CHÁNH VĂN

*Sư họ Nguyễn, quê ở Cổ Giao, Long Biên, vốn hạt giống tịnh hạnh. Thuở nhỏ, Sư đã không ăn thịt cá. Lớn lên theo thọ học với thiền sư Bốn Tịch ở chùa Chúc Thánh.*

*Một hôm, trên đường đến nhà đàn-việt thọ trai, Sư hỏi: - Thế nào là ý chính của Tổ sư?*

*Ngay lúc đó nghe tiếng trống lên đồng trong nhà dân, Bốn Tịch nói:*

- Lời nói ấy đâu không phải đồng cốt giáng thân?*
- Hòa thượng chớ chuyên nói đùa.*
- Ta không từng có may mắn nói đùa.*

*Sư không hội, bèn từ thầy mà đi.*

*Đến chùa Vạn Tuế, Sư ra mắt thiền sư Biện Tài. Biện Tài hỏi: - Người từ đâu đến?*

*Sư thưa: - Con từ Bôn Tịch đến.*

- Thầy ấy cũng là thiện tri thức một phương, đã từng nói với người câu gì?*
- Con đã thờ Thầy nhiều năm, chỉ một câu hỏi mà chẳng khứng cho, nên con bỏ đi.*
- Người đã từng hỏi câu gì?*

*Sư liền thuật lại câu hỏi trước. Biện Tài bảo:*

- Ôi! Tịch sư vì người đã nói tốt rồi, chớ hủy báng bôn sư không tốt.*
- Sư dừng lại suy nghĩ, Biện Tài bảo:*
- Đâu không nghe nói khi đạt khắp cảnh đầy đủ, chẳng ngộ hằng trái xa.*
- Sư bỗng nhiên đốn ngộ, liền trở về yết kiến Bôn Tịch. Bôn Tịch thấy Sư trở về bèn hỏi:*
- Người đến đâu mà về mau thế?*

*Sư sụp xuống lạy thưa: - Con mang tội hủy báng Hòa thượng, nên trở về xin sám hối.*

- Tướng tội, tánh nó không, người làm sao sám hối?*
- Phải như thế mà sám hối.*
- Bôn Tịch liền thôi.*

# THẢO LUẬN NHÓM

1

Ngài Khánh Hỷ đã đốn ngộ, nhưng vẫn: “**Phải như thế mà sám hối**”.  
Nghĩa này thế nào?

- Thiền sư Bôn Tịch bảo: “*Tương tội, tánh nó không*”. Nhưng Ngài Khánh Hỷ vẫn: “*Phải như thế mà sám hối*”. Như ý Thiền sư Bôn Tịch đã bảo, tội từ tâm khởi thì đem tâm sám. Tâm nếu diệt rồi, tội cũng không. Ngài Khánh Hỷ đã đốn ngộ, tâm đã tịch diệt, vì sao lại còn thấy tội để sám. Nếu còn thấy có lỗi để sám hối là còn động tâm, không phải tâm chân đã ngộ. Ngài Khánh Hỷ không sai. Chúng ta thấy thế nào về việc sám hối này?

1

## VỚI NGƯỜI ĐẠT ĐẠO

*Tội phước rõ ràng, nhưng không phân biệt.*

- \* **Đã ngộ đạo, không thấy biết tội phước là vô minh:** - Vì Phật Tổ vẫn rõ biết tội phước rất kỹ.  
- Nếu còn thấy tội phước → Thì còn rơi vào hai bên hay sao?
- \* **Không nhất thiết khởi tâm mới thấy biết tội phước:**
  - Phật Tổ thành đạo, trí tuệ sáng, thấy rõ tội phước rành rành, nhưng vẫn bất động, không phân biệt.
  - Với hành giả đã đốn ngộ cũng tương tự. ⇔ Khác với chúng sanh: Thấy biết liền rơi vào phân biệt.



- *“Tội từ tâm khởi, đem tâm sám”*: Đã khéo tiêu tội từ tâm → Tại sao không tiêu hóa được tướng sám hối?
  - Thực sự ngộ tâm, tâm đã tự tại → Mới tiêu được tội từ tâm.
  - Mà tâm đã tự tại → Thì suốt thông tự tại tất cả → Do đó, **nên như thế mà sám hối.**
- **Bất động, nhưng đúng pháp - Như như.**

- Dưới hội Diêm Quan, Đại Trung (sau này là Đường Tuyên Tông) làm Thư Ký. Hoàng Bá làm Thủ Tọa. Một hôm Hoàng Bá lễ Phật, Đại Trung trông thấy hỏi: *“Chẳng cầu Phật, chẳng cầu pháp, chẳng cầu tăng. Lễ bái để cầu gì?”*.
- Hoàng Bá nói: *“Chẳng cầu Phật, chẳng cầu pháp, chẳng cầu tăng. Hằng lễ như thế”*.
- Đại Trung hỏi: *“Dùng lễ bái làm gì?”*.
- Hoàng Bá bèn tát. Đại Trung nói: *“Quá thô!”*.
- Hoàng Bá bảo: *“Trong ấy làm gì có thô tế!”*. Hoàng Bá tát tiếp.
- Sau này Đại Trung lên kế vị ngai vàng, phong cho Hoàng Bá hiệu Thô Hạnh Sa Môn.
- Tướng Quốc Bùi Hưu tại triều xin đổi lại thành *“Đoạn Tế Thiền Sư.”*. (*Bích Nham Lục, Tắc 11*).

1

✧ **LÀ TƯỞNG – KHÔNG KỆT TƯỞNG – KHÔNG CHẤP CÓ.**

- Không làm chấp các pháp cho là thật có (Không kệt trên tướng).
- Không kệt trên sắc thân và báo thân Phật → Khéo nhận pháp thân.

2

✧ **KHÔNG RỜI VÀO ĐOẠN DIỆT – CHẤP KHÔNG.**

- Không đoạn diệt gì cả (tạo tác) → Không chấp KHÔNG.
- Không rời sắc thân và báo thân để nhận pháp thân.

3

✧ **KHÔNG PHẢI NGAY CẢNH – NGAY ĐÂY – HAY HIỆN TẠI.**

- Không khái niệm ngay cảnh, ngay đây để nhận hiểu hoặc bàn nói.
- Chẳng phải LÀ (không đoạn diệt) – Cũng chẳng phải NGAY CẢNH.

4

✧ **TÂM CẢNH NHẤT NHƯ - KHÔNG MỘT - KHÔNG KHÁC.**

- Khéo nhận thẳng pháp thân chính mình → Tâm cảnh nhất như.
- Sắc thân, báo thân và pháp thân, chẳng phải 1 - chẳng phải khác.

## CHÁNH VĂN

*Sư cùng hai thiên giả Tịnh Nhân, Tịnh Như đứng hầu thầy. Bốn Tịch bảo:*

*- Các nhân giả ở trong tông môn của ta, học hỏi đã lâu. Các ông hãy trình kiến giải của mình, để ta xem xét chỗ tiến đạo của các ông thế nào?*

*Tịnh Nhân, Tịnh Như toan mở miệng đáp, Sư bèn nói to:*

*- Một khi mắt bị bệnh, hoa đốm rơi loạn giữa hư không.*

## CHÁNH VĂN

*Bốn Tịch khen:*

*- Xà-lê Khánh Hỷ! Sao dùng thuyền lại đập bể gàu mức nước?*

*- Dùng thuyền làm gì?*

*- Kẻ lanh lợi, chớ có mở hoác, người chỉ giỏi nói đến việc bên này, nếu việc bên kia vẫn còn chưa mộng thấy.*

*- Tuy nhiên chỉ là y.*

# TẶNG THỔNG KHÁNH HỖ

## CHÁNH VĂN

*- Rời khỏi đầu sào trăm trượng buông tay đi, người nói làm sao?*

*Sư nắm hai tay, thưa:*

*- Chẳng liêm, chẳng liêm.*

*- Tha người một gậy.*

*Do đây, danh tiếng Sư đồn khắp từng lâm.*

*Khoảng niên hiệu Thiên Chương Bảo Tự (1133-1138), vua Lý Thần Tông mời Sư vào kinh. Sư ứng đối xứng hợp ý chỉ, vua bái phong chức Tặng lục, lại thăng chức Tặng thống.*

## CHÁNH VĂN

Một hôm, đệ tử Pháp Dung hỏi: - Liễu đạt sắc không, sắc là phàm hay là thánh?

Sư ứng thanh đáp bài kệ:

**Âm:**

勞生休問色兼空  
學道無如訪祖宗  
天外覓心難定體  
人間植桂豈成叢  
乾坤盡是毛頭上  
日月包含芥子中  
大用現前拳在手  
誰知凡聖與西東

Lao sanh hưu vấn sắc kiêm không  
Học đạo vô như phỏng Tổ tông.  
Thiên ngoại mịch tâm nan định thể  
Nhân gian thực quế khởi thành tùng.  
Càn khôn tận thị mao đầu thượng  
Nhật nguyệt bao hàm giới tử trung.  
Đại dụng hiện tiền quyền tại thủ  
Thùy tri phàm thánh dữ tây đông.

**Dịch:**

Uổng công thôi hỏi sắc cùng không,  
Học đạo gì hơn phỏng Tổ tông.  
Ngoài trời tìm tâm thật khó thấy,  
Thế gian trồng quế đâu thành rừng.  
Đầu lông trùm cả càn khôn thấy,  
Hạt cải bao gồm nhật nguyệt trong.  
Đại dụng hiện tiền tay nắm vững,  
Ai phân phàm thánh với tây đông.

Niên hiệu Đại Định năm thứ ba (1142) nhằm năm Nhâm Tuất, ngày hai mươi bảy tháng giêng, Sư thị hiện có chút bệnh rồi tịch, thọ 76 tuổi.

Sư có sáng tác Ngô Đạo Ca Thi Tập, được lưu hành ở đời.

Theo Sử Ký ghi, Sư tịch vào năm Thiên Chương Bảo Tự thứ ba (1135).



**Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM**  
**THIÊN SƯ VIỆT NAM**

Học kỳ bốn

*Thiên Sư Bảo Giám*

(? - 1173)

*Đời thứ chín, dòng Vô Ngôn Thông*



# THIÊN SƯ BẢO GIÁM

## CHÁNH VĂN

*Sư họ Kiều tên Phù, quê ở làng Trung Thụy. Tánh tình trung thực, giản dị và điềm đạm. Thuở nhỏ học Nho, thông hiểu Thi Thơ, Lễ Dịch, chữ viết rất đẹp. Sư làm quan đến chức Cung hậu xá nhân đời Lý Anh Tông.*

*Năm ba mươi tuổi, Sư bỏ quan đến chùa Bảo Phước quận Mỹ Lương thọ giáo xuất gia với thiên sư Đa Vân. Tặng kinh trong chùa này, chính tay Sư chép lại. Đến khi thiên sư Đa Vân tịch, Sư kế tiếp trụ trì chùa này. Đời sống của Sư rất là đạm bạc, suốt năm chỉ mặc áo gai thô sơ, trong mình không dính một sợi tơ. Công việc tu trì thì không bao giờ trễ nải.*

## CHÁNH VĂN

*Sư thường bảo môn đồ:*

*- Muốn tiến đến tông thừa của Phật là phải siêng năng, song thành Phật chánh giác phải nhờ trí tuệ. Ví như nhắm bắn cái đích ngoài trăm bước, mũi tên đến được là nhờ sức mạnh, song trúng được đích không phải do sức.*

# CHÁNH VĂN

Đến ngày bảy tháng năm niên hiệu Chính Long Bảo Ứng thứ mười một (1173), sắp viên tịch, Sư nói kệ:

## Âm:

得成正覺罕憑修 Đắc thành chánh giác hãn bằng tu,  
祇為牢籠智慧優 Chỉ vị lao lung, trí tuệ ưu.  
認得摩尼玄妙理 Nhận đắc ma-ni huyền diệu lý,  
祇如天上顯金烏 Chỉ như thiên thượng hiển kim ô.  
智者猶如月照天 Trí giả du như nguyệt chiếu thiên,  
光含塵刹照無邊 Quang hàm trần sát chiếu vô biên.  
若人要識須分別 Nhược nhân yếu thức tu phân biệt,  
嶺上扶疎鎖暮煙 Lĩnh thượng扶助 sớ khóa mộ yên.

## Dịch:

Được thành chánh giác ít nhờ tu,  
Ấy chỉ nhọc nhằn, trí tuệ ưu.  
Nhận được ma-ni lý huyền diệu,  
Ví thể trên không hiện vàng hồng.  
Người trí khác nào trăng rọi không,  
Chiếu soi khắp cõi sáng khôn ngần.  
Nếu người cần biết, nên phân biệt,  
Khói mù man mác phủ non chiều.

Sư lại dạy: - Tâm ý Như Lai đều không thể được, chỉ nên gọi là Vô lượng trí. Cho nên biết, tâm Như Lai như hư không, là chỗ nương của tất cả, trí tuệ của Như Lai cũng như thế. Nói xong Sư tịch, môn đồ trà-tỳ thu xá-lợi xây tháp thờ.



# THẢO LUẬN NHÓM

2

Thiền sư Bảo Giám nói: “Được thành chánh giác ít nhờ tu”. Như vậy là có tu hay không tu?

- \* Nói là có tu hay không tu → Đều nhằm trên tướng dụng công để nói → Sai yếu chỉ của Ngài.
- Ngài nói, ít nhờ tu → Là Tu trong Vô Tu.
- Cụ thể, câu kệ Ngài nói: Nếu tu, chỉ khiến trí tuệ nhược (rơi vào tạo tác, bị thô, thành tướng).
- Mà: Khéo nhận lại Ma-ni lý huyền diệu, thì giống như trên không mặt trời lên, các mây mù tự dứt bật, chứ không làm thêm gì → Đó là KHÉO TU, chứ không nói có tu hay không tu.
- Không trừ dẹp mây mù → Như là không tu.
- Nhưng mặt trời rạng ngời, mây tự hết → Có tu.

➔ Đây là TU – VÔ TU → Chân thật tu hành.

# THIÊN SƯ BẢO GIÁM

## CHÁNH VĂN

*Sư lại dạy:*

*- Tâm ý Như Lai đều không thể được, chỉ nên gọi là Vô lượng trí. Cho nên biết, tâm Như Lai như hư không, là chỗ nương của tất cả, trí tuệ của Như Lai cũng như thế. Nói xong Sư tịch, môn đồ trà-tỳ thu xá-lợi xây tháp thờ.*

# KIỂM TRA BÀI CŨ

- 1) Ngài Khánh Hỷ đã đốn ngộ, nhưng vẫn: *“Phải như thế mà sám hối”*. Nghĩa này thế nào?
- 2) Thiền sư Bảo Giám thường dạy môn đồ về yếu diệu của việc tu hành tiến đến tông thừa của Phật, thành Phật Chánh Giác như thế nào?
- 3) Trước lúc sắp viên tịch, Thiền sư Bảo Giám đã nói kệ dạy đại chúng như thế nào? Giải thích ngắn gọn.
- 4) Thiền sư Bảo Giám nói: *“Được thành chánh giác ít nhờ tu”*. Như vậy là có tu hay không tu?

## **THẢO LUẬN NHÓM**

✧ Qua 2 bài kệ dạy chúng của Thiền sư Mãn Giác và Thiền sư Nhân Dũng, chúng ta nhận ra sự thực đạo lý chân thật trong công phu tu tập là gì (như thế nào) nơi mỗi hành giả?



### ❖ **Thiền sư Nhân Dũng ở Bảo**

#### **Ninh nhân ngày tết dạy chúng:**

Hôm qua năm cũ đi  
Ngày nay năm mới đến.  
Năm cũ đi chẳng đi  
Năm mới đến chẳng đến.  
Khắp đồng trắng đầy tuyết,  
Cõi đất bật mây trần.  
Người không tên không chữ,  
Đưa mắt nhìn bồi hồi.

### ❖ **Thiền sư Mãn Giác dạy chúng:**

*Xuân đi trăm hoa rụng,  
Xuân đến trăm hoa cười.  
Trước mắt việc đi mãi,  
Trên đầu già đến rồi.  
Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết,  
Đêm qua, sân trước, một cành mai.*

## \* THẢO LUẬN NHÓM

- \* Quốc sư Thông Biện nói: “*Thường trụ thế gian, không sanh không diệt gọi là Phật*”. Nghĩa này thế nào?



## \* THẢO LUẬN NHÓM

- \* Qua bài kệ Hoàng thái hậu Phù Thánh Cảm Linh Nhân (Ỗ Lan) trình quốc sư Thông Biện, chúng ta thấy ra nghĩa sắc không trong Bát-nhã như thế nào?



